BẢN TIN

KIẾN THỨC KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ NÔNG THÔN MỚI

SỐ 04/2021

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

1597, Phạm Văn Thuận, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa; Email: bantin@khcndongnai.gov.vn; Website: www.dost-dongnai.gov.vn

Trong số này

2 Toàn tỉnh có 72 sản phẩm OCOP

4 Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất

6 Bí kíp trồng và chăm sóc rau màu trong mùa mưa

9 Nâng cao giá trị các sản phẩm nông nghiệp từ cây sen

13 Tăng đầu tư cho công nghiệp nông thôn

15 Tiếp tục kêu gọi xã hội hóa đầu tư các công trình cấp nước sạch nông thôn

16 Cánh tay robot giúp nông dân thu hoạch rau và trái cây

Kính Biếu

Toàn tỉnh có 72 sản phẩm OCOP

Hội đồng đánh giá, phân loại sản phẩm OCOP cấp tỉnh đã tổ chức đánh giá, phân loại 26 sản phẩm OCOP đợt 1 năm 2021. Các sản phẩm nộp hồ sơ đều đạt chuẩn OCOP. Trong đó, có 11 sản phẩm đạt OCOP 4 sao và 15 sản phẩm đạt OCOP 3 sao. Các sản phẩm đạt 4 sao gồm: Tinh dầu trầm hương của Công ty TNHH MTV Trương Thanh Khoan (H.Tân Phú), sầu riêng đông lạnh hút chân không của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu thương mại Toàn Thắng (H.Cẩm Mỹ), Bột khổ qua rừng Matcha và tinh chất khổ qua rừng của Công ty TNHH khổ qua rừng Hiệp Vân (TP. Long Khánh); 7 sản phẩm của HTX dịch vụ nông nghiệp Trường Phát (H.Nhơn Trạch) đối với các sản phẩm chế biến từ hạt sen và bột ngũ cốc dinh dưỡng. 15 sản phẩm OCOP 3 sao tập trung vào các đặc sản của các địa phương như: Xoài Suối Lớn, Tiêu Xuân Thọ (H.Xuân Lộc), bưởi đường lá cam (H.Vĩnh Cửu), gà thảo mộc, khô cá kìm (H.Định Quán)... Như vậy đến nay, toàn tỉnh có 72 sản phẩm OCOP.

Theo đánh giá của Hội đồng, các đơn vị, địa phương đã có sự quan tâm đúng mức về chất lượng, hình thức và thị trường đầu ra cho sản phẩm. Trong đó, các tiêu chí đánh giá chỉ tiêu về sức mạnh cộng đồng gồm các tiêu chuẩn về bao bì, chứng nhận tiêu chuẩn, cam kết môi trường... được quan tâm. Đây cũng là những tiêu chí được hội đồng và người tiêu dùng rất quan tâm. Sau khi được đánh giá xếp hạng, các doanh nghiệp, cơ sở tiếp tục hoàn thiện sản phẩm hơn để thực sự tự tin cạnh tranh trên thị trường, thuyết phục được người tiêu dùng.

Theo Đề án "Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai", mục tiêu thực hiện chương trình OCOP trong giai đoạn 2021-2025 là tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa chất lượng cao, có thương hiệu mang tính đặc trưng lợi thế của mỗi vùng, mỗi xã, đáp ứng cho tiêu dùng trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu. Đồng thời phát huy tính sáng tạo, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của người dân, xây dựng mối liên kết phát triển kinh tế cộng đồng bền vững góp phần thực hiện nội dung thứ 3 của Chương trình xây dựng nông thôn mới là "tổ chức tiêu thụ sản phẩm cho nông dân"...

Dự kiến giai đoạn 2021 - 2025, Đồng Nai sẽ có 120 sản phẩm trở lên đạt tiêu chuẩn OCOP 3 sao, 5 sản phẩm trở lên đạt tiêu chí 5 sao cấp quốc gia; phát triển khoảng 30 sản phẩm mới đạt từ 3 sao trở lên (tập trung vào đa dạng hóa, chế biến sâu các sản phẩm theo chuỗi sản phẩm chủ lực cấp huyện, tỉnh và các sản phẩm thế mạnh khác)...

An An

Sen Trường Phát có thêm 7 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP trong đợt 1 năm 2021

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN

Theo báo cáo của Sở NN-PTNT cho biết, trong giai đoạn 2016-2020, ngành đã kêu gọi được doanh nghiệp tham gia đầu tư 15 dự án cấp nước sạch nông thôn với tổng vốn đầu tư hơn 2,1 ngàn tỷ đồng (vốn ngân sách khoảng 244 tỷ còn lại vốn xã hội hóa), công suất hơn 172 ngàn m^3/ngày đêm, cấp cho hơn 600 ngàn người dân. Đến nay đã hoàn thành 6 công trình với công suất thiết kế khoảng 138 ngàn m^3/ngày đêm, 1 công trình đang triển khai với công suất khoảng 2 ngàn m^3/ngày đêm, còn lại chưa triển khai.

Trong giai đoạn 2016-2020, các địa phương, doanh nghiệp, đơn vị quản lý công trình đã thực hiện đấu nối, mở rộng phạm vi cấp nước tại các công trình hiện hữu với tổng vốn đầu tư gần 180 tỷ đồng, cung cấp nước cho hơn 135 ngàn người. Nhờ đó đã nâng tỷ lệ số dân sử dụng nước sạch nông thôn theo QC02 (Quy chuẩn nước sạch nông thôn của Bộ Y tế) lên hơn 80,7%.

Song hiện nhiều dự án đã đăng ký vẫn còn nằm trên giấy chưa triển khai xây dựng; chủ đầu tư các dự án khó tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi do thủ tục rườm rà, phải thông qua nhiều sở, ngành; một số dự án đã lắp đặt đường ống nước, đồng hồ đến từng hộ gia đình nhưng người dân không sử dụng hoặc sử dụng rất ít. Việc mở rộng phạm vi cấp nước từ đô thị xuống nông thôn chưa được các doanh nghiệp quan tâm do vốn đầu tư lớn, thu hồi chậm.

Người dân tại xã Xuân Thạnh (huyện Thống Nhất) được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung

Tại buổi làm việc của lãnh đạo UBND tỉnh và các sở, ban, ngành về kết quả thực hiện chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn theo Quyết định số 42/2015/QĐ-UBND năm 2015 của UBND tỉnh, Phó chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Phi chỉ đạo, Sở NN-PTNT chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch - Đầu tư rà soát các công trình, dự án nước sạch đang và sắp triển khai, công trình lớn phải được cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất 5 năm; rà soát các công trình cấp nước sạch nông thôn do Sở NN-PTNT đang quản lý, đề xuất phương án nâng cao hiệu quả hoạt động. Trên cơ sở chỉ tiêu tỉnh giao, tính toán nhu cầu nước sạch cho khu vực đô thị, nông thôn, sản xuất công nghiệp và nông nghiệp, sớm thống nhất quy hoạch cấp nước giai 2021 - 2025 để kêu gọi đầu tư.

Thu Hà

PHÊ DUYỆT DANH MỤC NHIỆM VỤ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VỀ GIỐNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã có Quyết định 4999/QĐ-BNN-KHCN phê duyệt danh mục nhiệm vụ phục vụ phát triển khoa học và công nghệ về giống giai đoạn 2021-2025, thuộc chương trình phát triển nghiên cứu sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030.

Theo đó các nhiệm vụ được phê duyệt thuộc nhiệm vụ bảo tồn lưu giữ nguồn gen cây trồng, vật nuôi lâm nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 thuộc chương trình phát triển nghiên cứu sản xuất giống phục vụ lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030: trồng trọt, bảo vệ thực vật (18 đề tài, dự án); lĩnh vực chăn nuôi (4 đề tài, dự án); thủy sản (6 đề tài, dự án); lâm nghiệp (7 đề tài, dự án); ở nhiệm vụ nghiên cứu chọn tạo giống cây trồng, vật nuôi, lâm nghiệp và thủy sản giai đoạn 2021-2025, ở lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật có 20 đề tài, dự án; chăn nuôi (12 đề tài, dự án); thủy sản (9 đề tài, dự án); lâm nghiệp (6 đề tài, dự án).

Ngô An

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất

Mô hình trồng thanh long từ nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân xã Xuân Hưng (huyện Xuân Lộc)

UBND huyện Xuân Lộc vừa ban hành kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất; xây dựng chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm, phát triển công nghệ bảo quản, chế biến nông sản chủ lực của địa phương, xây dựng nhãn hiệu hàng hóa gắn với mô hình du lịch sinh thái vườn.

Kế hoạch đặt mục tiêu, mỗi năm có thêm 1-2 sản phẩm đạt chứng nhận VietGap/GlobalGap; đến năm 2025, sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt 20-25% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp của huyện, 20-30% vùng chuyên canh cây trồng chủ lực được áp dụng sản xuất theo hướng VietGAP/GlobalGAP, có 10 sản phẩm đạt chứng nhận VietGAP/GlobalGAP.

Hằng năm, huyện hỗ trợ ít nhất 2-3 sản phẩm làm nhãn hiệu hàng hóa. Cùng với đó, huyện kêu gọi doanh nghiệp đầu tư khu vực sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng công nghệ sinh học; hình thành các khu sản xuất theo hướng hiện đại, thân thiện với môi trường. Phát triển công nghiệp chế biến gắn với vùng nguyên liệu.

Xuân Lộc là địa phương có nhiều lợi thế để đầu tư phát triển nông nghiệp. Theo Phòng Nông nghiệp - phát triển nông thôn huyện Xuân Lộc, địa phương có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển sản xuất nông nghiệp. Toàn huyện hiện có hơn 60 ngàn hécta đất trồng trọt. Từ 10 năm trước, Xuân Lộc đã hình thành được các vùng cây trồng có giá trị kinh tế cao như: cà phê, hồ tiêu, các loại cây ăn quả, cây có múi, rau màu... với tổng diện tích trên 26 ngàn hécta. Huyện cũng đã quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp và hình thành nên 4 tiểu vùng sản xuất nông nghiệp. Tính đến nay, Xuân Lộc thành lập được 48 hợp tác xã, 362 câu lạc bộ năng suất cao, 47 tổ hợp tác và trên 50 trang trại. 46 sản phẩm từ nông nghiệp của huyện được cấp nhãn hiệu hàng hóa, trong đó có hàng chục sản phẩm được cấp giấy chứng nhận VietGAP, GlobalGAP (thực hành nông nghiệp tốt) như: xoài Suối Lớn; cam, quýt SaBi, sầu riêng Xuân Định, chôm chôm Bảo Hòa… Huyện còn có đàn heo trên 200 ngàn con và đàn gia cầm trên 6,8 triệu con.

Thu Hà

Xác định thực hiện tiêu chí môi trường không chỉ góp phần hoàn thành bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao mà còn thay đổi diện mạo, cảnh quan nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân nên xã Phú Điền, huyện Tân Phú đã chú trọng triển khai thực hiện các giải pháp để đạt được tiêu chí này.

Theo đó, xã Phú Điền thường xuyên vận động nhân dân sử dụng máy lọc nước trong sinh hoạt hàng ngày. Từ năm 2016 đến nay, có 47 hộ gia đình thuộc gia đình dân tộc thiểu số, gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo trên địa bàn được UBND huyện Tân Phú hỗ trợ lắp đặt cho mỗi gia đình 1 máy lọc nước.

Năm 2019, xã đã thành lập tổ tự quản về môi trường và vận động nhân dân tham gia thu gom rác trên địa bàn xã. Bên cạnh đó, thường xuyên phối hợp với UBMTTQ và các ban ngành đoàn thể xã tổ chức phát động các phong trào tổng vệ sinh môi trường thôn xóm; triển khai sâu rộng trong nhân dân các hoạt động quản lý môi trường đối với nước thải, chất thải trong chăn nuôi, kiểm tra các cơ sở và hộ gia đình chăn nuôi, yêu cầu xây dựng hệ thống xử lý nước thải, chất thải đảm bảo theo quy định. Trong năm 2020 UBND xã vận động được 5 hộ lắp đặt hầm Biogas xử lý chất thải chăn nuôi; tiến hành kiểm tra 36 hộ chăn nuôi, trong đó lập biên bản nhắc nhở và vận động các hộ thực hiện xử lý chất thải theo quy định; mở các lớp tuyên truyền, tập huấn về công tác bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, đồng thời vận động các hộ chăn nuôi ký cam kết bảo vệ môi trường trong chăn nuôi,

Kết quả thực hiện tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới ở xã Phú Điền

Người dân xã Phú Điền dọn dẹp vệ sinh và trồng cây xanh trên các tuyến đường

lập kế hoạch bảo vệ môi trường,...

UBND xã thường xuyên tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường như: dọn dẹp vệ sinh và trồng cây xanh tại các tuyến đường trên địa bàn xã; phối hợp mở các lợp tập huấn, tuyên truyền cho hội viên, đoàn viên về tầm quan trọng của việc bỏ rác sinh hoạt, vỏ thuốc bảo vệ thực vật đúng nơi quy định; phối hợp với các trường học trên địa bàn xã tổ chức tuyên truyền công tác bảo vệ môi trường trong học đường

Vào các ngày cuối tuần UBND xã phối hợp với UBMTTQ xã, các đoàn thể xã, Ban quản lý ấp, các tổ trưởng địa bàn dân cư cùng nhân dân trên địa bàn tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường như: dọn dẹp vệ sinh và trồng cây xanh trên các tuyến đường chính tại 02 ấp, khơi thông cống rãnh, dọn vệ sinh tại các đập thủy lợi…, thu gom chất thải nguy hại tại các bi cống chứa vỏ thuốc bảo vệ thực vật. UBND xã tiến hành trồng hơn 2000 cây Hoàng Yến, dọc tuyến đường Trà Cổ Phú Điền và các tuyến đường trên địa bàn 05 ấp.

Ông Mai Hữu Lân, Chủ tịch UBND xã Phú Điền cho biết, Ban chỉ đạo Nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới xã đã xây dựng kế hoạch giao các tuyến đường hoa cho các đoàn thể quản lý. Qua thời gian thực hiện các đoàn thể phát huy tốt vai trò tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên cùng tham gia dọn dẹp vệ sinh đường làng, ngõ xóm, trước và trong khuôn viên nhà ở, trồng và chăm sóc cây xanh tại các tuyến đường hoa của hội quản lý một cách thật hiệu quả. Do vậy các tuyến đường hoa trên địa bàn xã đang dần có những chuyển biến đáng kể, tạo nên một xã Phú Điền với một diện mạo mới, một xã nông thôn mới nâng cao thật xanh, thật sạch, thật đẹp.

Ngoài ra, UBND xã cũng thường xuyên vận động các hộ dân trên địa bàn xã xây dựng, sử dụng hệ thống nhà tắm, bể chứa nước, nhà tiêu đảm bảo vệ sinh…

Kết quả các chỉ tiêu trong tiêu chí về môi trường của xã Phú Điền đều đạt, trong đó: tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch đạt QC02 là 93,02%; Chất thải rắn và nước thải khu dân cư tập trung được thu gom, xử lý theo quy định; 100% hộ gia đình trên địa bàn xã có hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt đảm bảo vệ sinh môi trường; tỷ lệ chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 98,3%; xã có 1 tổ chức tự quản về môi trường; tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt chuẩn, đảm bảo vệ sinh an toàn đối với khu vực sinh hoạt của con người đạt 100%; Tỷ lệ hộ có cảnh quan nơi ở "xanh - sạch - đẹp" đạt 94,6%.

Ngọc Lan

BÍ KÍP TRỒNG VÀ CHĂM SÓC RAU MÀU TRONG MÙA MƯA

Cuối tháng 4 hàng năm là thời điểm thời tiết khu vực Nam bộ sẽ bắt đầu bước vào mùa mưa. Trong mùa mưa, việc trồng các loại rau màu sẽ gặp khá nhiều bất lợi so với mùa nắng. Vì thế, các nhà vườn cần nắm bắt được những kỹ thuật cơ bản để chăm sóc vườn rau cho năng suất cao, chất lượng tốt.

Sản xuất rau tại HTX rau Trường An (huyện Xuân Lộc)

Theo Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, trồng rau trong mùa mưa thường bất lợi hơn trong mùa nắng do mưa lớn gây ngập, úng nước làm cây rau khó phát triển, bộ rễ bị thối, dễ chết cùng nhiều loại sâu bệnh phát sinh gây hại cho rau. Trong mùa mưa, do mưa nhiều, thiếu ánh sáng, khả năng quang hợp kém hơn mùa nắng, bà con nên chọn trồng các loại rau lá có thời gian sinh trưởng ngắn, sớm cho thu hoạch.

1/ Chọn giống

Bà con nên áp dụng kỹ thuật ươm cây giống trong khay hoặc túi bầu, vừa tiết kiệm thời gian vừa bảo đảm tỷ lệ cây sống cao, cây rau mau bén rễ. Nên chọn các giống tốt, khỏe mạnh, có nguồn gốc rõ ràng từ những cơ sở cung cấp giống có uy tín.

2/ Làm đất

Để canh tác rau màu tốt, cho năng suất cao, điều quan trọng là kỹ thuật làm đất, nơi trồng phải thoát nước tốt. Tức là chọn những nơi đất bờ cao hoặc ruộng không bị ngập nước để trồng. Đối với ruộng thấp, trước hết phải làm đất, lên luống, lên liếp cao ráo, chiều ngang mặt liếp trồng rau rộng hơn, có mương rãnh thoát nước tốt, nhất là nền đất không được xới cho tơi xốp như mùa nắng để tránh đất hút nhiều nước gây ngập úng. Ở những chân đất trũng thấp hơn, bà con cần chủ động ươm giống trong khay hoặc túi bầu để trồng, vừa rút ngắn thời gian sinh trưởng, bảo đảm lịch thời vụ, vừa khắc phục được hạn chế do đất còn ướt không gieo giống trực tiếp được.

3/ Bón phân

Sau khi lên liếp, rải 100kg vôi bột/1.000m^2 nhằm giúp hạ phèn, góp phần tiêu diệt các mầm bệnh trong đất và cung cấp thêm lượng can xi cho cây trồng giúp phòng một số bệnh thường gặp trên rau màu như: thối rễ, thối trái, nứt trái trên cà, ớt... Sau khi bón vôi phải tháo nước vào cho ngập hết liếp trồng từ 1-2 ngày nhằm tiêu độc, rửa phèn sau đó rút cạn nước rồi mới bón lót và làm đất. Bón lót phân NPK 16-16-8 với lượng 30kg/1.000m^2; phân chuồng hoai từ 1.000 -1.500kg/1.000m^2.

Ngoài phân chuồng và phân vô cơ nói trên, có thể bón kết hợp thêm các loại phân hữu cơ vi sinh, các chế phẩm sinh học nhằm tăng cường khả năng chống chịu bệnh, tăng chất lượng và mẫu mã sản phẩm sẽ đẹp hơn, hấp dẫn người tiêu dùng hơn nên giá bán sẽ cao hơn. Đặc biệt chú ý đến việc bón tăng hay giảm lượng phân đạm cần thiết tùy theo nhiệt độ, ẩm độ và sự phát triển của cây theo từng giai đoạn.

Trong điều kiện nhiệt độ cao, nếu bón thiếu đạm các loại rau màu như ớt, cà chua, dưa leo… lá trở nên nhỏ, màu xanh nhạt, cây ốm yếu, ít cành nhánh, hoa rụng nhiều, trái nhỏ. Ngược lại, nếu bón thừa đạm, đặc biệt là thừa urê cành lá sẽ phát triển sum suê tạo điều kiện

thuận lợi cho nhiều loại sâu bệnh phát sinh, phát triển và gây hại.

4/ Chăm sóc cây

Thường xuyên tỉa bỏ bớt chồi, nhánh vô hiệu; bấm ngọn để cây ra các nhánh phụ nhằm hạn chế chiều cao tránh đổ ngã. Cắt bỏ các lá già, lá bị sâu bệnh, các cành, nhánh vô hiệu cách gốc 40-50cm nhằm tạo độ thông thoáng trên mặt liếp, làm giảm độ ẩm, góp phần hạn chế sự phát sinh, phát triển và gây hại của sâu bệnh, nhất là trên các loại cây như cà chua, ớt...

5/ Làm giàn

Một số loại cây trồng như cà chua, dưa chuột, dưa leo, khổ qua, đậu leo… với vụ nghịch này, bà con cần làm giàn kiên cố hơn so với mùa nắng nhằm giúp cho cây phát triển, quang hợp tốt hơn, thu hoạch được dài hơn, năng suất cao hơn, chống đổ và hạn chế được sự gây hại của sâu bệnh. Tùy theo từng loại cây trồng và điều kiện kinh tế mà làm giàn cao, thấp hoặc bằng các loại vật liệu khác nhau như tre, gỗ, lưới ny-lông... cho phù hợp.

6/ Phòng trừ sâu bệnh

Trong mùa mưa, do nhiệt độ và ẩm độ tăng cao rất thuận lợi cho nhiều loại côn trùng, nấm bệnh phát triển gây hại trên nhiều loại rau màu mà đặc biệt là dưa leo, cà chua, ớt và một số loại rau ăn lá. Bà con cần thường xuyên thăm đồng để phát hiện và có biện pháp phòng trị kịp thời các đối tượng gây hại không để dịch bệnh lây lan gây hại trên diện rộng. Ưu tiên sử dụng các loại thuốc đặc hiệu, phun phòng hoặc phun trừ tập trung, đúng lúc. Chú ý thời gian cách ly theo quy định để tránh ngộ độc thực phẩm cho người tiêu dùng.

Lê Văn *(tổng hợp)*

"Đặc sản" cốm dẹp Vĩnh Thanh:

Khẳng định thương hiệu và giá trị truyền thống

Đô thị hóa đã và đang làm mai một đi những giá trị truyền thống ở nhiều vùng quê. Tuy nhiên, trong vòng xoáy đó, nhờ sự quyết tâm và nỗ lực của những người con vùng đất Nhơn Trạch, "đặc sản" nông nghiệp truyền thống nổi tiếng cốm dẹp Vĩnh Thanh vẫn khẳng định được giá trị và thương hiệu của mình.

Theo người dân địa phương, cốm dẹp Vĩnh Thanh là nghề gia truyền với tuổi nghề cũng trên dưới 60 năm. Đặc sản cốm dẹp Vĩnh Thanh được hình thành khi cư dân miền Bắc vào đây định cư, lập nghiệp. Trải qua 60 năm, đến nay đã có nhiều cơ sở được truyền từ 2 đến 3 thế hệ.

Để làm ra một mẻ cốm ngon phải trải qua rất nhiều công đoạn, người thợ phải luôn kiên nhẫn và chịu khó. Lúa sau khi được mua về đem ngâm nước để loại bỏ hết hạt lép, sau đó đem luộc vừa chín tới rồi sấy khô, bỏ vào xay tróc vỏ trấu, đem rê cho sạch bụi, cán dẹp và đưa ra sàng lọc hạt vụn rồi đem rang. Để làm thành công một mẻ cốm, mọi công đoạn đều không được phép để xảy ra sơ suất, bởi chỉ cần rang quá thời gian một chút là mẻ cốm coi như phải bỏ đi.

Theo thống kê, hiện toàn xã Vĩnh Thanh có 5 cơ sở sản xuất cốm dẹp, trong đó có 2 cơ sở sản xuất có quy mô lớn là cơ sở Long Phượng và cơ sở Thanh Long, trung bình hàng tháng, mỗi cơ sở nhập về trên 15 tấn gạo nếp phục vụ sản xuất cốm.

Từ chỗ được làm thủ công, dựa vào sức người là chính, giờ đây cốm dẹp Vĩnh Thanh đã được sản xuất trên dây chuyền máy móc hiện đại hơn, đảm bảo được yêu cầu về số lượng và chất lượng sản phẩm, song vẫn giữ được hương vị cốm truyền thống.

Nghề làm cốm ở Vĩnh Thanh đến nay đã có gần 60 năm

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Từ chỗ được làm thủ công, giờ đây cốm dẹp Vĩnh Thanh đã được sản xuất trên dây chuyền máy móc hiện đại hơn, song vẫn giữ được hương vị truyền thống

Ông Nguyễn Văn Phương, Chủ cơ sở sản xuất cốm dẹp Long Phượng cho biết, trước đây việc làm cốm hoàn toàn phải lựa bằng tay nên tốn rất nhiều công lao động. Năm 2019, cơ sở được Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Đồng Nai hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến cho cơ sở công nghiệp nông thôn. Từ khi đưa vào sử dụng máy phân loại cốm, năng suất lao động đã tăng lên rõ rệt.

"Không chỉ góp phần tăng năng suất lao động, máy phân tách cốm còn giúp giảm chi phí, giảm nhân công, người lao động cũng đỡ vất vả hơn và quan trọng hơn là chất lượng và màu sắc cốm đồng đều hơn, trong khi việc vận hành máy cũng khá dễ dàng", ông Phương chia sẻ.

Để không ngừng hoàn thiện dây chuyền sản xuất, cơ sở Cốm dẹp Long Phượng còn chủ động đầu tư thêm 2 máy rang bằng điện. Việc này không chỉ giúp người lao động đỡ vất vả hơn mà còn góp phần giảm thiểu tác động đến môi trường so với sử dụng bếp củi đại trà như trước đây.

Trong các công đoạn làm cốm thì việc lựa chọn lúa nếp cũng đóng vai trò cực kỳ quan trọng. Trước đây, các cơ sở sản xuất cốm dẹp Vĩnh Thanh phải lặn lội xuống tận miền Tây để chọn mua lúa nếp. Đi xa nên vừa vất vả, lại vừa tốn kém công vận chuyển. Các cơ sở sản xuất cốm đã mạnh dạn đầu tư giống lúa và bao tiêu 300 ha trồng lúa nếp cho nông dân địa phương. Hiện nay, người làm cốm đã có thể mua lúa nếp ngay tại địa phương với số lượng dồi dào và chất lượng không thua kém nếp miền Tây.

Không chỉ tạo đầu ra ổn định cho nông dân trồng lúa nếp, cốm dẹp còn đem đến công ăn việc làm ổn định cho nhiều lao động tại địa phương. Hiện các cơ sở sản xuất cốm dẹp sử dụng trung bình từ 6 - 10 người với mức thu nhập ổn định. Vừa góp phần tiêu thụ nông sản và giải quyết việc làm cho người dân địa phương.

Nhờ đảm bảo về chất lượng, hàng chục năm nay, đặc sản cốm dẹp Vĩnh Thanh đã có mặt ở nhiều hệ thống siêu thị trong nước. Ngoài ra, cốm Vĩnh Thanh còn được một số doanh nghiệp ký hợp đồng để xuất khẩu sang ra các nước như Trung Quốc, Mỹ, Hàn Quốc.

Lê Khôi

Gặp chị Nguyễn Thị Bích Lệ, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc HTX dịch vụ nông nghiệp Sen Trường Phát (xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch) khi chị vừa ra Hà Nội nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vì đã đạt thành tích xuất sắc trong việc triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2018-2020. Với tâm huyết giành cho các sản phẩm từ sen, chị Lệ đã được vinh danh trong nhiều giải thưởng khác, trong đó năm 2020 chị vinh dự nhận được giải tiên phong do Hội Liên Hiệp Phụ nữ Việt Nam trao tặng. Sen Trường Phát là một trong những đơn vị tiêu biểu của tỉnh Đồng Nai ứng dụng công nghệ vào sản xuất các sản phẩm từ nông nghiệp.

16 sản phẩm từ sen do HTX dịch vụ nông nghiệp Sen Trường Phát của chị Nguyễn Thị Bích Lệ hiện đều được sản xuất theo quy trình ISO 22000:2018, trong đó hiện 13 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP, là một trong những sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh và khu vực nhiều năm liền. Đạt được nhiều danh hiệu cũng như có chỗ đứng vững chắc trên thị trường như hiện nay là cả những năm tháng dài đi qua bao nhiêu khó khăn với tâm huyết của một người muốn làm giàu bằng chính sản vật quê hương nơi vùng đất Nhơn Trạch.

Nhớ lại những ngày đầu tiên đến với sen, chị Lệ cho biết, sinh ra và lớn lên tại Nhơn Trạch, cây sen quá quen thuộc với người dân nơi này, chị và gia đình bắt đầu

Nâng cao giá trị các sản phẩm nông nghiệp từ cây sen

Sản phẩm Sen Trường Phát tham gia giới thiệu sản phẩm tại hội chợ

khởi nghiệp bằng nghề lấy sen bán ở chợ nhỏ sau đó hình thành cơ sở thu mua sen từ tháng 2/2006. Gắn bó với sen gần 20 năm nay, chị Lệ luôn nỗ lực để nâng cao giá trị cây sen, từng bước cải tiến, mạnh dạn đầu tư để cho ra đời nhiều sản phẩm có giá trị cao từ sen. Hiện, từ cơ sở thu mua sen ban đầu nay đã có những bước đi dài, trở thành HTX dịch vụ nông nghiệp hiện đại, hoạt động với công suất lớn, máy móc được đưa vào ứng dụng ở hầu hết các công đoạn. Theo chị Lệ cho biết, HTX Sen Trường Phát có diện tích nhà xưởng trên 200m^2, 50 công nhân, trong đó có 10 công nhân làm việc thường xuyên và 40 công nhân làm việc theo thời vụ.

Hiện HTX có các sản phẩm chính là: Hạt sen sấy bơ; Bột sen dinh dưỡng có tim; Bột sen dinh dưỡng; Bột ngũ cốc dinh dưỡng; Trà hạt sen; Trà củ sen; Trà tim sen; Trà lá sen; Hạt sen tươi; Hạt sen khô; Bột sen dinh dưỡng có đường; Bột ngũ cốc dinh dưỡng có đường; Bột 3 dinh dưỡng; Bột 3 dinh dưỡng có đường; Trà sen túi lọc; Hạt sen sấy Mật Ong...

Để có nguồn nguyên liệu đảm bảo đầu vào phục vụ sản xuất ổn định, HTX liên kết sản xuất với các hộ dân trồng sen với 70 ha canh tác quanh năm, cùng các hộ trồng sen cam kết trồng sen theo hướng hữu cơ, sạch, an toàn. Cùng với đó có chính sách bao tiêu toàn bộ các sản phẩm từ sen như gương sen, lá sen, củ sen cho người nông dân.

Với sản phẩm Sen Trường Phát, chị Lệ cho biết, chúng tôi hoàn toàn tự tin cạnh tranh với các dòng sản phẩm cùng loại trên thị trường hiện nay bởi Hợp tác xã đã không ngừng phát triển ý tưởng của mình để chế biến ra các sản phẩm từ sen quen mà lạ, quen mà độc đáo, khác biệt dựa vào sự nghiên cứu, phối hợp đa dạng, phong phú như: Sản phẩm trà lá sen kết hợp giữa lá sen với lá cơm nguội nguội, lá dứa và lá trà xanh tạo thành mùi thơm đặc trưng, với công dụng riêng cho từng đối tượng khách hàng. Hay sự kết hợp giữa trà sen túi lọc với sự kết hợp giữa hạt sen với lá sen và củ sen bằng công nghệ sấy sạch, xay mịn, trộn và đóng gói tự động... Tất cả các sản phẩm chế biến từ sen của Hợp tác xã đều được rang, sấy, xay và đóng gói với thiết bị máy móc hiện đại.

Hiện nay, sản phẩm Sen Trường Phát trở thành sản phẩm dinh dưỡng quen thuộc của người tiêu dùng tại Đồng Nai. Theo chị Lệ, sản phẩm có đầu ra ổn định trong đó nhà phân phối, các đại lý chiếm 70%; vào hệ thống siêu thị như BigC, Lotte mart và các khu du lịch, trạm dừng chân chiếm 15%; bán lẻ trực tiếp tại các khu trưng bày sản phẩm, qua trang web, qua các trang mạng xã hội facebook, zalo và các trang thương mại điện tử khác như lazada, sendo, shopee chiếm 15%.

Nâng cao giá trị các sản phẩm nông nghiệp từ cây sen, giúp người dân trồng sen và trồng các nông sản có thu nhập thường xuyên, nâng cao đời sống, tạo công ăn việc làm cho công nhân, đặc biệt là chị em phụ nữ địa phương với thu nhập bình quân từ 6 triệu đến 8 triệu đồng/tháng. Đem lại lợi nhuận cho xã viên - đó là sứ mệnh và cũng là mục tiêu mà chị Nguyễn Thị Bích Lệ đặt ra để luôn luôn phấn đấu, nỗ lực sáng tạo và làm giàu bằng chính cây Sen.

Thảo Quế

HIỆU QUẢ BỔ SUNG PHÂN HỮU CƠ KHOÁNG VÀ PHÂN TRÙN QUẾ ĐẾN SINH TRƯỞNG VÀ NĂNG SUẤT NẤM RƠM

Nấm rơm là một trong những loại thực phẩm ngon với hàm lượng dinh dưỡng cao giúp tăng cường sức khỏe cho con người. Nấm rơm có hàm lượng protein, kali và phospho cao, kalo thấp, không chứa chất béo, muối và có rất ít hàm lượng cholesterol nên luôn được lựa chọn trong khẩu phần giành cho người ăn kiêng. Ngoài ra, nấm rơm còn chứa chất chống dị ứng, chống ung thư và phòng ngừa cholesterol.

Một nghiên cứu về hiệu quả bổ sung phân hữu cơ khoáng và phân trùn quế đến sinh trưởng và năng suất nấm rơm của nhóm tác giả Nguyễn Hồng Huế, Lê Vĩnh Thúc, Trần Ngọc Hữu, Nguyễn Quốc Khương (Bộ môn Khoa học cây trồng, Không Nông nghiệp, Đại học Cần Thơ) cho thấy, nhờ bổ sung phân hữu cơ HVP 301.B10g hay bổ sung phân trùn quế 70g trên 1,5 m mô đều giúp tăng chiều cao, đường kính, khối lượng của 30 quả thể xuất hiện đầu tiên, trọng lượng trung bình/quả thể, tổng số quả thể dẫn đến tăng năng suất nấm rơm.

Phân trùn quế là phân hữu cơ 100% được tạo thành từ phân trùn nguyên chất, giàu dinh dưỡng, có tác dụng kích thích tăng trưởng của cây trồng. Phân hữu cơ khoáng HVP 301.B có tác dụng thủy phân protein thực vật, tạo điều kiện cho nấm phát triển. Nhóm tác giả đã tiến hành nghiên cứu, xác định liều lượng phân hữu cơ khoáng HVP 301.B và phân trùn quế đến quá trình sinh trưởng và năng suất nấm rơm trồng ngoài trời. Quá trình nghiên cứu được thực hiện từ tháng 6/2019 đến tháng 9/2019, tại Khoa Nông nghiệp, Đại học Cần Thơ. Trên các vật liệu gồm: rơm của giống lúa OM 5451, meo giống 5 Sài Gòn và 9 Sài Gòn, trộn theo tỷ lệ 1:1, Phân hữu cơ khoáng HVP gồm 20% hữu cơ, 3% đạm, 2% lân, 2% kali, 0,1% magie, 0,2% canxi, 1000ppm sắt, 800ppm đồng, 700ppm kẽm, 450ppm mangan và 250ppm boron; phân trùn quế ủ hoai mục; bể ngâm nguyên liệu rơm.

Nấm rơm là loại thực phẩm mang lại thu nhập đáng kể cho nhiều hộ nông dân

Thông qua các thí nghiệm ngoài trời được bố trí khối hoàn toàn ngẫu nhiên với 8 nghiệm thức bổ sung HVP 301.B từ 10 g, 20g, 30g, bổ sung phân trùn quế 10g, 30g, 50g, 70g và không bổ sung phân hữu cơ khoáng và phân trùn quế… với 5 lần lặp lại. Qua thí nghiệm được thực hiện cho thấy, nhiệt độ ở mô nấm có bổ sung hay không có bổ sung phân hữu cơ khoáng HVP 301.B hoặc phân trùn quế thay đổi và có xu hướng tăng dần, giao động từ trên 300c đến trên 370c, trong khoảng nhiệt độ thích hợp cho nấm phát triển; Cũng qua thí nghiệm nghiên cứu cho thấy, việc bổ sung phân hữu cơ khoáng HVP 301.B hoặc phân trùn quế giúp tăng chiều cao, đường kính, khối lượng, tăng năng suất cho nấm trong điều kiện ngoài trời.

Tại Đồng Nai, nấm rơm trở thành loại thực phẩm mang lại thu nhập đáng kể cho nhiều hộ nông dân. Khu vực trồng nấm nhiều ở Long Khánh và rải rác ở một số địa phương khác trong tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay, việc sản xuất nấm rơm vẫn còn phụ thuộc chủ yếu vào kinh nghiệm truyền thống nên năng suất nấm rơm thường thấp. Ngoài nguồn dinh dưỡng chính là cellulose có trong nguyên liệu sản xuất cần phải bổ sung thêm một lượng dinh dưỡng thiết yếu để thúc đẩy nấm sinh trưởng mạnh, góp phần tăng năng suất nấm.

Quốc Bảo

Ông Mười Thời làm dự án du lịch trăm tỷ đồng

Mạnh dạn thay đổi tư duy, cách làm để tránh rủi ro về giá cả, dịch bệnh và nắm cơ hội đi trước một bước. Đó là ông Võ Hữu Thời hay còn gọi Mười Thời (ấp Thanh Bình, xã Lộc An, H.Long Thành).

Ông Võ Hữu Thời bên dự án khu du lịch sinh thái quy mô gần 15ha đang xây dựng

Hiện tại, ông Mười Thời đang đầu tư khu du lịch sinh thái kết hợp dân cư và trang trại nông nghiệp công nghệ cao quy mô gần 15ha tại xã Lộc An. Theo tính toán của ông Mười Thời, khu du lịch sẽ hoàn thành đi vào hoạt động năm 2025, cùng với mốc thời gian hoàn thành giai đoạn 1 dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Dự án du lịch quy mô lớn

Bên khu đất rộng gần 15ha đang trong quá trình xây dựng khu du lịch sinh thái kết hợp dân cư và trang trại nông nghiệp công nghệ cao, ông Mười Thời chia sẻ, trong bán kính 10km quanh dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành hiện có đến hàng trăm dự án khu dân cư, khu đô thị thương mại, khu tái định cư lớn nhỏ được quy hoạch. Cùng với đó, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện đang có sức hút lớn với các nhà đầu tư, thế nhưng, tại H.Long Thành chưa có một dự án du lịch sinh thái quy mô lớn nào được triển khai.

Năm 2018, sau khi bàn bạc với gia đình và tham khảo ý kiến của các ngành chức năng huyện, ông Mười Thời quyết định về miền Tây, sang Đài Loan (Trung Quốc), Thái Lan để thăm quan, học hỏi mô hình sinh thái. Một năm sau, ông làm thủ tục xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đăng ký làm dự dự án và khởi công xây dựng hạ tầng khu du lịch.

Đến thời điểm hiện, tại các mảng xanh đang phát triển; nền đường giao thông nội khu, đường điện ngầm và hệ thống thoát nước đã hoàn thành, hồ bơi cũng đào xong. Tuy nhiên, ông Mười Thời chưa lót gạch hồ bơi, chưa thảm nhựa đường vì dân ở đây còn thưa, nhu cầu giải trí chưa nhiều. Hoàn thiện công trình giai đoạn này vừa bị "chôn" vốn đầu tư vừa không tận dụng được diện tích hồ để nuôi cá, đất trống để trồng cỏ nuôi bò và nuôi chim yến.

Sắp tới, ông Mười Thời sẽ hoàn thiện dự án khu dân cư 1ha và trang trại trồng rau thủy canh khoảng 3ha. Ông Mười Thời cho biết, hiện tại con trai ông đang theo học mô hình làm rau thủy canh tại TP.HCM. Trang trại nông nghiệp hữu cơ sẽ cung cấp rau quả tươi cho khu du lịch, khu dân cư quanh đây. Sang năm 2023 sẽ khởi công xây dựng nhà hàng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng cao cấp.

Ông Mười Thời cho biết, khu vực này sẽ tích hợp khu dân cư, khu nghỉ dưỡng cao cấp và nhà hàng, khách sạn. Về dịch vụ du lịch, ông sẽ đầu tư một phần, còn lại hợp tác với các doanh nghiệp mở các dịch vụ giải trí cho du khác. Về ẩm thực, ông đã đặt vấn đề với Hội Nông dân các cấp, kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP của tỉnh và các địa phương. Bên cạnh đó, ông đặt hàng các HTX, tổ hợp tác làm sản phẩm thủ công truyền thống, quà lưu niệm bán trong khu du lịch.

Theo lãnh đạo địa phương, đây là dự án du lịch quy mô lớn, nếu đầu tư bài bản theo quy hoạch sẽ góp phần nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho người dân và du khách; tạo chuỗi gắn kết nông

MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI

nghiệp với du lịch, quảng bá với tiêu thụ sản phẩm. Mô hình phù hợp với định hướng phát triển du lịch và quy hoạch phát triển thương mại - dịch vụ của H.Long Thành.

Điển hình nông dân tiêu biểu

Theo bật mí của ông Mười Thời, dự án khu du lịch sinh thái kết hợp dân cư và nông nghiệp công nghệ cao có giá trị đầu tư hơn 100 tỷ đồng, không bao gồm tiền đất. Trong đó, khoảng 50% vốn tự có nhờ tích góp được trong quá trình sản xuất nông nghiệp. Điều này phần nào cho thấy cách làm nông nghiệp hiệu quả của ông Mười Thời.

Ông Mười Thời kể, lúc trước ông làm việc trong cơ quan Nhà nước. Sau này, ông xin nghỉ và quyết định gắn bó với nông nghiệp. Ông bắt đầu vài con heo nái và gần 1ha trồng cao su. Số tiền lời từ nuôi heo ông tăng đàn và tiết kiệm mua đất cao su. Liên tiếp trong nhiều năm liền, ông vừa trúng cao su, vừa trúng heo, tiền lời mỗi năm vài tỷ đồng. Năm 2014, khi giá mủ cao su vừa bước qua giai đoạn đỉnh điểm, ông Mười Thời mạnh dạn cưa bỏ hơn 10ha cây đang cho thu hoạch chuyển sang chăn nuôi theo mô hình trang trại lớn. Ông tự lai tạo giống heo, bò, dùng chất thải chăn nuôi ủ hoai làm phân bón bắp, mì. Thời kỳ cao điểm, ông Mười Thời nuôi hơn 3 ngàn con heo, bò.

Điều đặc biệt trong cách làm nông nghiệp của ông Mười Thời là trong gần 30 năm gắn bó với con heo, trang trại chưa từng xảy ra dịch bệnh. Mỗi lứa heo xuất chuồng đều cho lời ít, lời nhiều, hiếm khi lỗ. Vào thời điểm thị trường heo thịt dư thừa nguồn cung, ông chủ động điều tiết lượng thức ăn kìm bớt sự phát triển, không tăng đàn ồ ạt kể cả khi giá heo cao ngất ngưởng. Sau mỗi lứa heo, ông đều khử trùng truồng trại bằng cách đốt lửa hoặc rải vôi bột.

Từ năm 2018 đến nay, ông Mười Thời giảm dần quy mô đàn heo, chuyển sang nuôi bò thịt, chim yến, cá và đầu tư khu du lịch. Mới đây, ông bán 100 con heo thịt, thu lời hơn 2 tỷ đồng nhưng không tái đàn lại. Ông cho rằng, thời điểm này tán đàn heo dễ bị rủi ro về giá, bên cạnh đó, việc chuyển sang nuôi bò, chim yến sẽ giảm thiểu mùi hôi.

Ông Võ Hữu Thời tại lễ tôn vinh Nông dân Việt Nam xuất sắc năm 2019 tại TP.Hà Nội

Ông Trần Văn Thanh, Chủ tịch Hội Nông dân H.Long Thành cho biết, nông dân Võ Hữu Thời rất quyết đoán, ông luôn nhanh nhạy nắm bắt và dự đoán nhu cầu thị trường, từ đó chuyển hướng đầu tư phù hợp và đem lại hiệu quả cao. Ông là điển hình nông dân sản xuất kinh doanh giỏi của huyện trong nhiều năm. Ông từng nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ năm 2015, năm 2019 đại diện cho nông dân tỉnh dự lễ tuyên dương Nông dân Việt Nam xuất sắc tại TP.Hà Nội và tham gia đối thoại với Thủ tướng tại TP.Cần Thơ.

Không chỉ là nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, ông Mười Thời còn là nhà hảo tâm, thường xuyên giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn. Trung bình mỗi năm ông hỗ trợ 100 triệu đồng cho các hoạt động xã hội và khuyến học. Năm 2017, ông hiến gần 5 ngàn m^2 đất cao su để làm đường giao thông và nhà ở cho 2 hộ nghèo, đóng góp hơn 500 triệu đồng làm đường điện cho hơn 20 hộ dân nằm sâu trong ấp. Hiện ông cho Hội Nông dân huyện vay 200 triệu đồng để hỗ trợ vốn không lãi suất cho các hội viên.

Lê An

Tăng đầu tư cho công nghiệp nông thôn

Tiềm năng để phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp vùng nông thôn ở Đồng Nai những năm tới là rất lớn, tuy nhiên quy mô, mức độ phát triển vẫn còn nhiều vấn đề đặt ra. Những lợi thế từ việc khai thác các thế mạnh của địa phương chưa được chú trọng đúng mức.

Giai đoạn 2021-2025, Đồng Nai đặt ra mục tiêu giá trị sản xuất công nghiệp nông thôn sẽ chiếm khoảng 8,5% trong cơ cấu sản xuất của tỉnh; đồng thời đầu tư hàng chục tỷ đồng hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp (DN) công nghiệp vùng nông thôn phát triển.

Các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp ở vùng nông thôn dù có nhiều tiềm năng, song năng lực sản xuất còn khá nhiều hạn chế

Khuyến khích DN nâng cao năng lực sản xuất

Theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt, chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh trong 5 năm tới hướng đến mục tiêu huy động có hiệu quả mọi nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vùng nông thôn một cách bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, giúp DN vùng nông thôn hội nhập với kinh tế quốc tế. Cụ thể, sẽ hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn có lợi thế cạnh tranh, có tiềm năng về thị trường trong và ngoài nước như: dệt may, chế biến nông sản thực phẩm, gỗ gia dụng, hàng thủ công mỹ nghệ, ngành nghề không gây ô nhiễm môi trường... Song song đó là hỗ trợ các DN này về năng lực quản lý và chất lượng nguồn nhân lực, khả năng phát triển mẫu mã sản phẩm, đổi mới công nghệ sản xuất nhằm nâng cao giá trị cho công nghiệp vùng nông thôn.

Để triển khai nhiệm vụ nói trên, Đồng Nai đặt mục tiêu tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp nông thôn giai đoạn 2021-2025 bình quân hằng năm từ 5-5,4%/năm, chiếm tỷ trọng 8-8,5% tổng giá trị sản xuất công nghiệp toàn tỉnh. Phấn đấu đến năm 2025, kim ngạch xuất khẩu công nghiệp nông thôn đạt 900 triệu USD, tăng trưởng bình quân đạt 5,2-6%.

Dự kiến, tổng kinh phí thực hiện chương trình khuyến công giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn toàn tỉnh vào khoảng 71 tỷ đồng, trong đó nguồn kinh phí khuyến công địa phương hơn 41 tỷ đồng, thu hút từ các cơ sở công nghiệp nông thôn 28 tỷ đồng, còn lại là các nguồn khác. Sẽ có 47 cơ sở công nghiệp nông thôn được cấp một phần kinh phí để ứng dụng công nghệ, máy móc hiện đại vào sản xuất, đồng thời được tập huấn, đào tạo tay nghề cho người lao động cũng như giải pháp để trưng bày, giới thiệu sản phẩm đến với người tiêu dùng...

Theo ông Nguyễn Thành Nhân, chủ Cơ sở mộc mỹ nghệ Thành Nhân ở H.Trảng Bom, Đồng Nai rất có tiềm năng phát triển các ngành nghề công nghiệp nông thôn, trong đó có mộc mỹ nghệ. Tuy nhiên, vấn đề là hiện nay năng lực sản xuất của từng đơn vị cá thể còn rất nhỏ, khó đáp ứng các yêu cầu cao của xuất khẩu. Các cơ sở vẫn chưa liên kết được với nhau để có thể tạo ra năng lực sản xuất tập trung lớn hơn. Đây cũng là điều trăn trở bấy lâu nay mà các DN, cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn cần có sự hỗ trợ, giúp đỡ từ chính sách nhà nước.

MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI

Kiểm tra mặt bằng xây dựng Cụm công nghiệp chế biến nông sản Long Giao (huyện Cẩm Mỹ)

Lồng ghép các chương trình hỗ trợ

Để phát triển công nghiệp nông thôn một cách bền vững cần có sự góp sức của nhiều chương trình, đề án. Một trong những nội dung quan trọng đối với phát triển công nghiệp vùng nông thôn là hỗ trợ, đầu tư phát triển các cụm công nghiệp. Trong đó có hình thành các khu, cụm công nghiệp chế biến nông sản và đến năm 2025, toàn tỉnh có 100% cụm công nghiệp đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn. Để từng bước thực hiện nội dung trên, Đồng Nai đang xây dựng Nghị quyết về chương trình hỗ trợ đầu tư phát triển cụm công nghiệp do ngân sách địa phương đảm bảo trong giai đoạn 2021-2025. Theo đó, sẽ hỗ trợ ứng vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng cụm công nghiệp, hỗ trợ chỉnh trang cơ sở hạ tầng các cụm công nghiệp đã lấp đầy trên 50% diện tích đất, hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ môi trường...

Bên cạnh đó, chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) triển khai trên địa bàn tỉnh từ năm 2019 cũng đạt kết quả khả quan. Đến nay, toàn tỉnh có 72 sản phẩm OCOP. Trong đó có 1 sản phẩm đạt chuẩn 5 sao đầu tiên là bột ca cao nguyên chất 3 trong 1 Bunga của Công ty TNHH Ca cao Trọng Đức (xã Phú Hòa, H.Định Quán). Trong những năm tới, sẽ có thêm nhiều sản phẩm đạt chuẩn 5 sao, từ đó nâng mức độ nhận diện thương hiệu cho các sản phẩm, DN tham gia chương trình.

Không chỉ đầu tư trực tiếp vào sản xuất, để kéo DN về với khu vực nông thôn, tham gia vào chế biến sâu các mặt hàng nông sản địa phương, Đồng Nai cũng đẩy mạnh phát triển hạ tầng ở khu vực này. Theo Chủ tịch UBND tỉnh Cao Tiến Dũng, việc đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn, kết nối với các trục chính sẽ mở rộng không gian phát triển, thu hút nhiều hơn DN về các địa phương vùng nông thôn, từ đó xây dựng các cơ chế, chính sách mới để DN yên tâm phát triển.

Vương Thế

Theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nước sạch theo QC02 đến tháng 9/2020 là 79,54% (tăng 2,74% so với năm 2019). Trong đó, tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước 11,44%; từ đấu nối đường ống cấp nước đô thị 10,01%; từ thiết bị lọc nước nhỏ lẻ hộ gia đình 17,54% và từ công trình cấp nước nhỏ lẻ là 40,56%.

Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với địa phương, đơn vị quản lý công trình kiểm tra hiện trạng, công tác quản lý, vận hành các công trình cấp nước; kiểm tra chất lượng nguồn nước định kỳ. Trong giai đoạn 2016-2020, Sở đã triển khai đầu tư, sửa chữa, nâng cấp hoàn thành 19 công trình cấp nước tập trung với tổng công suất thiết kế khoảng hơn 11,5 ngàn m^3/ngày đêm, cấp nước cho khoảng gần 105 ngàn người, tổng kinh phí thực hiện hơn 234 tỷ đồng. Bên cạnh đó, 5 công trình đang tiếp tục đầu tư, sửa chữa, nâng cấp với tổng công suất thiết kế khoảng hơn 7.500 m^3/ngày.đêm, cấp nước cho gần 73 ngàn người, tổng kinh phí hơn 101,5 tỷ đồng. Đến nay, toàn tỉnh đã có 82 công trình cấp nước sạch nông thôn đang hoạt động với tổng công suất thiết kế trên 55 ngàn m^3/ngày đêm, cung cấp cho khoảng 205 ngàn người.

Bên cạnh đó, các ngành, địa phương đã phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tự lắp đặt 63.652 thiết bị lọc nước nhỏ lẻ hộ gia đình, cấp nước cho khoảng 286 ngàn người dân; thực hiện Dự án hỗ trợ lắp đặt 6.180 thiết bị lọc nước nhỏ lẻ hộ gia đình cho các

TIẾP TỤC KÊU GỌI XÃ HỘI HÓA ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN

Công trình cấp nước tập trung tại xã Phú An, huyện Tân Phú

hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số. Riêng năm 2020 lắp đặt thêm 6.340 thiết bị.

Ngoài ra, thực hiện xã hội hóa đầu tư cấp nước sạch nông thôn, để kêu gọi các doanh nghiệp tham gia xã hội hóa, từ năm 2015, UBND tỉnh đã ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020. Tháng 7/2020, UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, trong đó có các dự án cấp nước sạch nông thôn để các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho hay, thực hiện chính sách xã hội hóa đầu tư xây dựng, quản lý các công tình cấp nước sạch nông thôn, thời gian qua các doanh nghiệp đã tham gia đầu tư một số dự án xã hội hóa cấp nước nông thôn, trong đó 2 công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng với tổng công suất thiết kế khoảng 105.000 m^3/ngày đêm, kinh phí hơn 1,4 tỷ đồng; 2 công trình đang thi công với công suất khoảng 30.000 m^3/ngày đêm và 3 đơn vị đang lập hồ sơ đề nghị đầu tư 4 dự án với công suất thiết kế khoảng 12.500 m^3/ngày đêm.

Thời gian tới, Đồng Nai sẽ triển khai hiệu quả công tác xã hội hóa đầu tư công trình, lắp đạt đầu nối các tuyến đường ống cấp nước sạch nông thôn theo cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Đồng thời tăng cường tổ chức tuyên truyền để nâng cao nhận thức người dân và vận động người dân nông thôn tham gia sử dụng nước từ các công trình cấp nước trên địa bàn. Đối với những khu vực khó khăn về nguồn nước, sẽ thường xuyên tuyên truyền, vận động người dân tham gia đầu tư các công trình cấp nước nhỏ lẻ, thiết bị lọc nước hộ gia đình. Bên cạnh đó, tăng cường kiểm tra đánh giá chất lượng nước định kỳ tại các công trình cấp nước tập trung.

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án cấp nước đã được phê duyệt. Rà soát, ưu tiên bố trí kinh phí để đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp, đối nối mở rộng phạm vi cấp nước cho khu vực nông thôn từ tuyến ống cấp nước đô thị theo quy hoạch.

Phó chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Phi cho rằng, từ nay đến năm 2025, Đồng Nai triển khai rất nhiều công trình, dự án quy mô lớn. Các hạ tầng giao thông, điện, nước phải thống nhất và thực hiện trước, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình triển khai. Phó chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Xây dựng làm đầu mối, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện Đề án cấp nước sạch giai đoạn 2021-2025 của tỉnh trong tháng 4. Đồng thời, làm việc với Công ty cổ phần Cấp nước Bình Dương, và Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai triển khai các bước tiếp theo của dự án Xa lộ nước Long Thành. Đồng thời, giao Sở Tài chính nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư công trình nước sạch cho vùng nông thôn, vùng sâu, xa.

T.Liên

CÁNH TAY ROBOT GIÚP NÔNG DÂN THU HOẠCH RAU VÀ TRÁI CÂY

Thêm một lần nữa đại dịch Covid-19 lại tấn công những nhà làm vườn ở Châu Âu. Nhà vườn nào cũng tự đặt cho mình câu hỏi phải làm thế nào mới có thể tìm đủ nhân công thu hoạch tất cả trái cây và rau quả. Gần như không còn ai ở khu vực Tây Âu muốn làm công việc này với mức lương vừa đủ. Việc tìm kiếm nhân công ở Đông Âu lại càng khó khăn hơn trong thời kỳ bùng phát dịch Covid-19. Hiện tại vẫn chưa có loại robot đáng tin cậy nào có thể giúp nông dân hái cà chua, dâu tây và quả mâm xôi.

Tuy nhiên, Đại học Plymouth nước Anh vừa thông báo rằng người nông dân sắp nhận được sự trợ giúp. Fieldwork Robotics, một công ty con của trường đại học này trong vài năm gần đây đã tiến hành nghiên cứu những con robot có cánh tay linh hoạt, có thể cạnh tranh với con người khi thu hoạch rau và trái cây. Fieldwork Robotics bắt đầu với quả mâm xôi, loại trái cây khó hái nhất. Nhà sáng lập công ty, ông Martin Stoelen, nói: "Nếu một con robot hái được những quả mâm xôi mỏng manh đó, nó có thể hái bất cứ loại trái cây nào khác."

Các thử nghiệm bước đầu đã thành công. Hiện tại Fieldwork Robotics đã ký thỏa thuận với công ty công nghệ khổng lồ Bosch của Đức để hoàn thiện robot.

Thỏa thuận này liên quan đến công nghệ và phần mềm được

Cánh tay robot giúp nông dân thu hoạch rau và trái cây

tinh chỉnh để giúp cho cho cánh tay robot chuyển động linh hoạt hơn và trên hết là phải hoạt động nhanh hơn vì đến giờ đây vẫn là trở ngại lớn nhất của robot. Một con robot có thể làm việc liên tục 24 giờ, nhưng con người vẫn làm nhanh hơn. Công ty Bosch đang hướng đến mục tiêu giảm chi phí sản xuất robot.

Fieldwork Robotics được thành lập vào năm 2016 bởi Tiến sĩ Martin Stoelen, đồng thời là Giáo sư về robot tại Đại học Plymouth và Đại học Khoa học Ứng dụng Tây Na Uy. Ngoài dự án robot giúp thu hoạch quả mâm xôi, ông còn tham gia vào một dự án do công ty Agri-Tech Cornwall dẫn đầu, dự án tập trung vào nghiên cứu robot hái bông cải trắng. Ngoài ra, ông cũng tham gia vào một dự án thu hoạch cà chua, hợp tác với Đại học Giao Thông Thượng Hải của Trung Quốc.

Giám đốc điều hành công ty Fieldwork Robotics, ông Rui Andres đã tiết lộ điều này khi hợp tác với Bosch: "Thỏa thuận này được kí kết là kết quả của quá trình tham vấn từ nhiều phía cũng như việc công ty ngày càng quan tâm đến công nghệ làm vườn của Bosch."

Ngoài việc chọn Bosch làm đối tác và nhà đầu tư, Fieldwork Robotics còn nhận được khoản trợ cấp trị giá hơn nửa triệu bảng Anh từ chính phủ Anh. Ngoài ra, Công ty Đầu tư Frontier IP cũng tham gia với tư cách là chuyên gia trong lĩnh vực bằng sáng chế. Frontier IP hiện đang nắm giữ 26,9% cổ phần.

Cũng giống với công ty Siemens, Bosch là một trong những công ty công nghệ lớn nhất của Đức có đến 400.000 nhân viên trên toàn thế giới.

Duy Minh *(Innovation Origin)*

Tổng biên tập: ThS. Huỳnh Minh Hậu - PGĐ phụ trách Sở KH&CN
Phó Tổng biên tập: ThS. Nguyễn Văn Viện - Giám đốc Trung tâm Khoa học và Công nghệ
Biên tập: ThS. Trần Thị Dung - CN. Phạm Thị Hương Sen - ThS. Nguyễn Thị Lê
Điện thoại: (0251) 8820085/3822297 - Fax: (0251) 3949938/3825585
Email: bantin@khcndongnai.gov.vn
Giấy phép xuất bản số 124/GP.XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Đồng Nai cấp ngày 18/11/2020
In 7.150 cuốn khổ: 19x27 cm tại Công ty TNHH MTV In Công nghiệp